



CHI NHANH CÔNG TY CỔ PHẦN
BỆNH VIỆN BÁCH LẠC TẠI ĐẮK LẮK
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
QUỐC TẾ BÁCH LẠC
15/ĐKQTBL-HC/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 05 tháng 11 năm 2025

DANH SÁCH CẬP NHẬT NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TẠI PHÒNG KHÁM ĐA KHOA QUỐC TẾ BÁCH LẠC
(Mẫu 1, Phụ lục II, ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023
Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh)

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: PHÒNG KHÁM ĐA KHOA QUỐC TẾ BÁCH LẠC
- Địa chỉ: số 568 Lê Duẩn, Phường Ea Kao, Tỉnh Đắk Lắk.
- Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: từ 07h30 đến 20h30 các ngày trong tuần.
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn ²	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thu Hà	000187/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Người chịu trách nhiệm chuyên môn PK-Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội - Trưởng phòng Khám Nội	Không	
2	H Lín Đa Mlô Duôn Du	005776/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Bác Sĩ KBCB chuyên khoa ngoại- Trưởng phòng khám Ngoại	Không	
3	Trần Minh Thức	002516/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Bác Sĩ KBCB chuyên khoa ngoại	Không	Đăng ký mới 01/11/2025



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn ²	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Bùi Thị Nhật	000035/DL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản - KHHGD	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Bác Sĩ KBCB chuyên khoa Phụ Sản- Trưởng phòng khám Sản Phụ Khoa	Không	
5	Châu Quý Đức	007862/BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	Không	
6	Trần Thị Tuyết Lan	000804/DL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Bác Sĩ KBCB chuyên khoa CĐHA- Trưởng phòng CĐHA	Không	
7	Huỳnh Thị Lâm Huệ	000395/DL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Bác Sĩ KBCB chuyên khoa Da liễu- Trưởng phòng khám Da liễu	Không	
8	Bùi Văn Khương	0005922/DL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của cử nhân kỹ thuật xét nghiệm Y học	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Trưởng phòng xét nghiệm	Không	
9	Bùi Ngọc Kiều Diễm	000963/DL-GPHN	Xét nghiệm Y học	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn ²	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
10	Trần Thị Thương Thương	000551/DL-GPHN	Xét nghiệm Y học	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	Nghỉ việc từ ngày 01/11/2025
11	Nguyễn Thị Hà	0009156/DNAI-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Điều dưỡng	Không	Nghỉ việc từ ngày 01/11/2025
12	Đậu Thị Thuyền Trang	006991/DNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y Tế, Bộ Nội Vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Điều dưỡng	Không	
13	Nguyễn Thị Nhi	008257/DL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Điều dưỡng	Không	
14	H Wi La Niê	008631/DL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Điều dưỡng	Không	Nghỉ việc từ ngày 01/11/2025

204-00

NHÂN
Y CỔ P
H VIỆN
H LẠC -
ĐẮK LẮK
TỈNH

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn ²	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
15	Nguyễn Hồng Hà	045700/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Điều dưỡng	Không	
16	Nguyễn Thị Kim Ân	000503/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Điều dưỡng	Không	
17	H Nhiệt Niê	000855/DL-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Điều dưỡng	Không	
18	H LiSa Hlõng	000742/DL-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Điều dưỡng	Không	
19	Lê Thị Thanh Hoa	001416/DL-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Điều dưỡng	Không	Đăng ký mới 01/11/2025
20	Dương Thị Hương	017758/TH-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2025 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh, nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y..	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Điều dưỡng	Không	Đăng ký mới 01/11/2025
21	Phạm Thị Thu Dịu	001419/DL-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h30 – 20h30 từ Thứ 2 đến Chủ nhật	Điều dưỡng	Không	Đăng ký mới 01/11/2025

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu HC

TRƯỞNG PHÒNG KHÁM
(ký và ghi rõ họ, tên)



NGUYỄN THỊ THU HÀ